

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề kiểm tra có 02 trang)

Thời gian làm bài: 90 phút - Không kể thời gian phát đề
Đề kiểm tra có 02 trang trên 02 mặt của 01 tờ A4

Họ và tên thí sinh:

Số báo danh:

Nội dung kiểm tra

Câu 1 (2,0 điểm): Thực hiện phép tính

a) $-26 + 47 - 21$

b) $5^{2023} : 5^{2022} + 85 - 4^3$

c) $27 - (30 + 9^2) : 3$

d) $631 + (28 - 631)$

Câu 2 (1,0 điểm): Tìm x

a) $19 + x = -31$

b) $249 - 3x = 195$

Câu 3 (1,0 điểm): Số học sinh khối 6 của trường khoảng 200 đến 350 học sinh. Biết rằng khi xếp 10 hàng, 15 hàng, 18 hàng đều vừa đủ. Tìm số học sinh khối 6 của trường.

Câu 4 (2,0 điểm): Biểu đồ tranh dưới đây cho biết số bánh mì mà cửa hàng bán được trong năm ngày:

Số bánh mì bán được trong năm ngày	
Ngày	Số bánh mì bán được
Ngày thứ nhất	
Ngày thứ hai	
Ngày thứ ba	
Ngày thứ tư	
Ngày thứ năm	

Trong đó:  = 100 bánh;  = 50 bánh.

a) Từ biểu đồ tranh, em hãy cho biết ngày nào bán được nhiều nhất và ngày đó bán được bao nhiêu cái bánh mì?

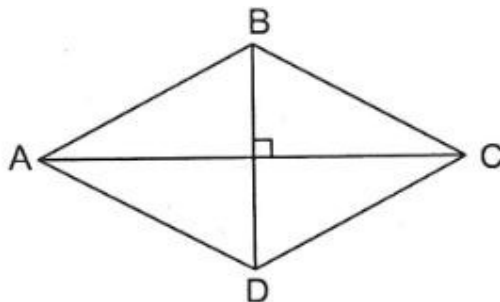
b) Tổng số bánh mì cửa hàng bán được trong ngày thứ tư và ngày thứ năm là bao nhiêu?

Câu 5 (2,0 điểm): Một ngày tại Thủ đô Mát-xcơ-va của Liên bang Nga có nhiệt độ là -13°C . Theo dự báo thời tiết ngày hôm sau nhiệt độ tăng thêm là 3°C .

- a) Hỏi nhiệt độ dự báo của ngày hôm sau sẽ là bao nhiêu?
- b) Trên thực tế nhiệt độ ngày hôm sau lại giảm xuống là 2°C . Hỏi nhiệt độ thực tế ngày hôm sau là bao nhiêu?

Câu 6 (2,0 điểm):

- a) Quan sát hình dưới đây, em hãy cho biết tên các đỉnh, các cạnh và các đường chéo của hình thoi ABCD?

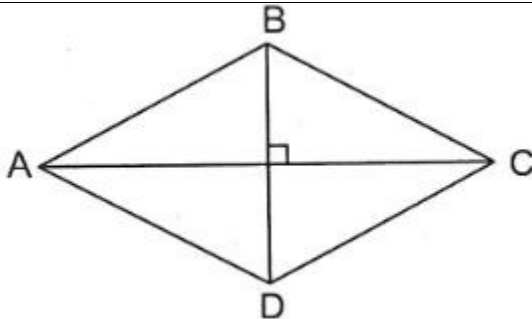


- b) Tính diện tích hình thoi ABCD, biết độ dài $BD = 12\text{cm}$, $AC = 8\text{cm}$?

----- HẾT -----

(Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm)

<i>Câu</i>	<i>Đáp án</i> <i>(Mỗi câu/mỗi ý điểm là 01 dòng riêng biệt)</i>	<i>Điểm</i>
Câu 1 (2,0 đ)	a) $-26 + 47 - 21$ $= 21 - 21$ $= 0$	0,25 0,25
	b) $5^{2023} : 5^{2022} + 85 - 4^3$ $= 5 + 85 - 4^3$ $= 90 - 64$ $= 26$	0,25 0,25
	c) $27 - (30 + 9^2) : 3$ $= 27 - (30 + 81) : 3$ $= 27 - 111 : 3$ $= 27 - 37$ $= -10$	0,25 0,25
	d) $631 + (28 - 631)$ $= 631 + 28 - 631$ $= 631 - 631 + 28$ $= 28$	0,25 0,25
Câu 2 (1,0 đ)	a) $19 + x = -31$ $x = -31 - 19$ $x = -50$	0,25 0,25
	b) $249 - 3x = 195$ $3x = 249 - 195$ $3x = 54$ $x = 54 : 3$ $x = 18$	0,25 0,25
Câu 3 (1,0 đ)	Số học sinh khối 6 của trường là $BC(10; 15; 18)$.	0,25
	Ta có: $10 = 2.5$; $15 = 3.5$; $18 = 2.3^2$	0,25
	$BCNN(10; 15; 18) = 2.3^2 .5 = 90$	0,25
	Suy ra: $BC(10; 15; 18) = B(90) = \{0; 90; 180; 270; 360; \dots\}$	
	Vì số học sinh khối 6 từ 200 đến 350 học sinh nên số học sinh khối 6 là 270.	0,25
	a) – Ngày bán được nhiều nhất là: ngày thứ nhất	0,5

Câu 4 (2,0 đ)	- Số bánh mì ngày thứ nhất bán được là: $100.4 + 50 = 450$ (bánh) * Thiếu đơn vị: $-0,25$	0,5
	b) Tổng số bánh mì bán được trong ngày thứ tư và ngày thứ năm là: $100.3 + 100.2 = 500$ (bánh) * Thiếu đơn vị: $-0,25$	1,0
Câu 5 (2,0 đ)	a) Nhiệt độ dự báo của ngày hôm sau sẽ là : $-13 + 3 = -10$ ($^0\text{ C}$) *Thiếu phép tính: $-0,5$ * Thiếu đơn vị: $-0,25$	1,0
	b) Nhiệt độ thực tế ngày hôm sau là: $-13-2 = -15$ ($^0\text{ C}$) *Thiếu phép tính: $-0,5$ * Thiếu đơn vị: $-0,25$	1,0
Câu 6 (2,0 đ)		
	a) - Đỉnh: A, B, C, D - Cạnh: AB, BC, CD, DA - Đường chéo: AC, BD	1,0
	b) Diện tích hình thoi ABCD là: $(12.8) : 2 = 48$ (cm^2) * Thiếu đơn vị: $-0,25$ * Thiếu lời giải: $-0,25$ * Viết đúng phép tính nhưng sai kết quả: $-0,25$	1,0

(Học sinh có thể giải bằng cách khác hoặc nội dung có ý đúng thì vẫn được chấm trọn điểm)